

**HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỦY SẢN VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 87/2014/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 5 năm 2014

V/v *Tham vấn ý kiến các DN, Hiệp hội về phương án giá sàn đàm phán thuế nhập khẩu trong khuôn khổ đàm phán EVFTA*

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc công văn số 128/GM-HTQT ngày 16/4/2014 của Vụ Hợp tác quốc tế – Bộ Tài chính v/v “*Tham vấn ý kiến các doanh nghiệp, Hiệp hội về phương án giá sàn đàm phán thuế nhập khẩu trong khuôn khổ đàm phán EVFTA*”, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin có ý kiến như sau:

Hiện nay thủy sản Việt Nam đã được xuất khẩu tới 173 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó thị trường Mỹ, EU và Nhật bản là 3 thị trường lớn nhất, lần lượt chiếm 22,6%, 17,6% và 17,1% thị phần xuất khẩu.

- Nhật Bản: **Tôm** (650-750 triệu \$/năm, chiếm hơn 60% tổng KNXK sang Nhật Bản), **nhuyễn thể chân đầu/mực, bạch tuộc** (110-130 triệu \$/năm, chiếm 10-14%), **cá Ngừ các loại**, đặc biệt là cá ngừ tươi mã HS03 (tổng 40-50 triệu \$/năm, chiếm 3,5-5%), **chả cá & surimi** (25-35 triệu \$/năm, chiếm 2,2-3%).

- Hoa Kỳ: **Tôm** (830-850 triệu \$/năm, chiếm trên 55% tổng KNXK sang Mỹ), **cá Tra** (380-430 triệu \$/năm, chiếm 25-30%), **cá Ngừ**, cá đóng hộp (16) và tươi/đông lạnh (03) (185-200 triệu \$/năm, chiếm 12-15%), **Cua-ghẹ** (52-60 triệu \$/năm, chiếm 3,5-4%).

- EU: **Tôm** (410-450 triệu \$/năm, chiếm 35-40% tổng KNXK sang EU), **cá Tra** (385-410 triệu \$/năm, chiếm 32-35%), **cá Ngừ** (140-180 triệu \$/năm, chiếm 11,5-15%), **Mực/bạch tuộc** (75-90 triệu \$/năm, chiếm 6-9%).

- Mexico: chủ yếu là **cá Tra** (95-110 triệu \$/năm, chiếm trên 90% tổng KNXK).

- Nga: **cá Tra** (45-60 triệu \$/năm, chiếm 42-50%), **Mực/bạch tuộc** (9-15 triệu \$/năm, chiếm 8,5-13%), **chả cá/surimi** (5-7 triệu \$/năm, chiếm 5-7%) và **cá Ngừ 03** (3-4 triệu \$/năm, chiếm 3-4%).

Ngành chế biến thủy sản hiện nay nhằm xuất khẩu là chính, thậm chí do nguồn nguyên liệu trong nước không đủ đáp ứng nên các DN đã phải nhập khẩu nguyên liệu, trong đó các sản phẩm nhập khẩu chính là cá ngừ, cá hồi, tôm... để đáp ứng được nhu cầu sản xuất. Chủ yếu 85-87% nguyên liệu nhập khẩu về là phục vụ sản xuất xuất khẩu là chính, còn lại 13%-15% là nhập kinh doanh, bao gồm cả con giống và hàng bị trả về... Chính vì vậy Hiệp hội xin được đề xuất một số điểm sau đây trong phương án đàm phán giá sàn mà Bộ Tài chính đang xây dựng:

Hiệp hội nhất trí với phương án đề xuất giá sàn của mã HS 03:A và mã HS16: B3 Bộ Tài chính xây dựng. Bên cạnh đó, Hiệp hội chúng tôi xin có 3 điểm kiến nghị như sau:

- Hiện nay mức thuế nhập khẩu nguyên liệu thủy sản vào nước ta đang ở mức cao, cụ thể:
 - Thuế cá ngừ hiện nay nhập khẩu vào Việt Nam đang ở mức từ 5%-27% đối với mã HS-03 và từ 5%-45% đối với mã HS-16. Đây là mức cao so với các nước đối thủ cạnh tranh cùng mặt hàng này của Việt Nam như Thái Lan, Philipine, làm giảm khả năng cạnh tranh của các công ty Việt nam. Hiệp hội xin kiến nghị phía Bộ Tài chính xem xét và điều chỉnh mức thuế nhập khẩu sản phẩm này hợp lý, tối thiểu cũng bằng mức thuế mà các nước Thái Lan, Philipine đang áp dụng nhằm nâng cao tính cạnh tranh cho các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu mặt hàng này.
 - Thuế nhập khẩu mực bạch thuộc mã HS-03 theo các Hiệp định thương mại song phương đang ở mức tương đối cao, từ 10-40%.
 - Thuế nhập khẩu được quy định theo các Hiệp định thương mại song phương hiện nay đối với mặt hàng tôm mã HS-0306 đang ở mức 12%-25% .
- Căn cứ nội dung QĐ số 1690 của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 16/9/2010 về việc “*Phê duyệt chiến lược phát triển ngành thủy sản Việt Nam đến năm 2020*” trong đó nêu rõ: Ngành thủy sản cơ bản được công nghiệp hóa - hiện đại hóa và tiếp tục phát triển toàn diện theo hướng bền vững, thành một ngành sản xuất hàng hóa lớn, có cơ cấu và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, có năng suất, chất lượng, hiệu quả, có thương hiệu uy tín, có khả năng cạnh tranh cao và hội nhập vững chắc vào kinh tế thế giới. Đồng thời từng bước nâng cao trình độ dân trí, đời sống vật chất và tinh thần của ngư dân, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái và quốc phòng, an ninh vùng biển, đảo của Tổ quốc. Kinh tế thủy sản đóng góp 30 - 35% GDP trong khối nông - lâm - ngư nghiệp, tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành thủy sản từ 8 - 10%/năm. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 8 - 9 tỷ USD. Tổng sản lượng thủy sản đạt 6,5 - 7 triệu tấn, trong đó nuôi trồng chiếm 65 - 70% tổng sản lượng. Để đáp ứng được mục tiêu này thì việc nhập khẩu nguyên liệu để chế biến là điều cần thiết, chính vì vậy kính đề nghị Bộ tài chính xem xét lại mức thuế nhập khẩu nguyên liệu hiện nay đang còn quá cao, gây khó khăn cho các DN có nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu về chế biến xuất khẩu. Với quan điểm đồng tình với ý kiến này của các doanh nghiệp hội viên VASEP, Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng đã có văn bản số 3352/BNN-CB về việc “*Đề xuất phương án giảm thuế nhập khẩu nguyên liệu thủy sản cho xuất khẩu*”. Nội dung văn bản cũng nêu rõ tính quan trọng của việc nhập khẩu nguyên liệu để chế biến xuất khẩu, và những thủ tục liên quan đến thuế hiện tại đang gây cho DN không ít khó khăn mà bất cập chính là các thủ tục thanh khoản để hoàn thuế đã gây khó khăn cho các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu nhất là đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ. Khó khăn lớn nhất ở chỗ, khi doanh nghiệp chưa chế biến hết số nguyên liệu nhập khẩu quá thời hạn 275 ngày kể từ ngày đăng ký với cơ quan hải quan đến ngày thanh khoản (Thông tư số 194/2010/TT-BTC, nay là TT128/2013 thay thế TT 194/2010), thì phải tiến hành các thủ tục vay tiền tạm đóng thuế, sau khi xuất khẩu xong mới được làm thủ tục hoàn thuế, các thủ tục phức tạp và mất nhiều thời gian.

3. Hiệp hội nhất trí với mức đề xuất mở cửa thuế ở mức A đối với thị trường châu Âu để phía bạn cũng cân nhắc cho phía Việt Nam được hưởng ở mức tương tự, tạo điều kiện cho việc xuất khẩu vào khôi thị trường đối tác quan trọng của DN xuất khẩu thủy sản Việt Nam hiện nay.

Trên đây là một số ý kiến của Hiệp hội về những điểm cần hỗ trợ cho ngành thủy sản khi tiến hành đàm phán FTA với phía Châu Âu.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch & các Phó CT HH;
- VPHH;
- Lưu VPĐD HH tại Hà Nội.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM

TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI



Trương Đình Hòe